FirePro® **So sánh giữa FirePro and Stat-X** Stat-X®

Stat-X Aero-K®

Aero-K

Stat-X

Stat-X is a new name for the old Aero-K products. These products are one of the first aerosol forming compounds based on pyrotechnical materials, developed in Russia.
Aero-K had difficulties to enter the market. Now they try it again with another name and look.
Stat-X là tên mới cho các sản phẩm thương hiệu cũ Aero-K.
Các sản phẩm này là một trong những hợp chất cấu tạo sol khí đầu tiên dựa trên nguyên liệu pháo hoa, được phát triển ở Nga.
Aero-K gặp khó khăn khi gia nhập thị trường. Bây giờ họ thử lại với một cái tên khác và tiến hành thương mại lại.

FirePro®

FirePro® is the trade mark of FirePro Systems Ltd., a Cyprus based International Group, which owns the International Patent of the technology, developed after many years of research and development by a group of international scientists. The technology is derived by the old Russian technology, with a different and improved chemical composition, which does not contain any pyrotechnic material neither in the solid compound composition nor in the cooling material composition.
FirePro® là thương hiệu của FirePro Systems Ltd., một tập đoàn quốc tế có trụ sở tại Cyprus, công ty sở hữu bằng sáng chế quốc tế về công nghệ, được phát triển sau nhiều năm nghiên cứu và phát triển bởi một nhóm các nhà khoa học quốc tế. Công nghệ này bắt nguồn từ công nghệ cũ của Nga, với thành phần hóa học khác và được cải tiến, không chứa bất kỳ thành phần nguyên liệu pháo trong hợp chất rắn cũng như trong hợp chất làm mát.

FirePro® is the most widely certified, approved and listed aerosol system.
FirePro® là hệ thống bình sol khí được chứng nhận và chấp nhận rộng rãi.

So sánh giữa FirePro and Stat-X

A) <u>Classification of the product under the "Dangerous Goods Regulations" codes</u>
<u>(Phân loại sản phẩm dành cho hạng mục "Quy định hàng hóa nguy hiểm"</u>:

Stat-X: Class 1.4S — (Articles explosive, n.o.s.), pyrotechnical for technical purposes *(Hạng mục gây nổ - Công nghệ pháo hoa dùng trong mục đích kỹ thuật)*

75%	Potassium Nitrate *(Kali nitrate)*
16.5%	Dicyandiamide *(Cyanoguanidine) (Chất C2H4N4)*
8.5%	Organic Resin *(Hoạt chất kháng nước)*

FirePro: Class 9.1 — (Miscellaneous, solid, n.o.s.), aviation regulated solid material *(Các tạp chất, chất rắn - vật liệu rắn bị lưu ý theo quy định hàng không).*

77%	Potassium Nitrate *(Kali nitrate)*
4.0%	Potassium Carbonate *(Kali cacbonat)*
19%	Epoxy Resin *(Hoạt chất kháng nước)*

According to the information mentioned in the attached MSDS, Stat-X is classified as a pyrotechnic material. Important disadvantages related to pyrotechnic materials are: instability versus temperature increase, decay of its mechanical properties with the time, reduced life time and as a consequence loss of efficiency.
Theo thông tin được đề cập trong MSDS đính kèm, Stat-X được phân loại là vật liệu pháo hoa. Những bất lợi quan trọng liên quan đến vật liệu pháo hoa là: sự bất ổn khi tăng nhiệt độ, sự phân hủy các tính chất cơ học của nó theo thời gian, giảm chu kỳ sản phẩm và hậu quả là mất hiệu quả.

B)- <u>Aerosol Forming Compound</u>
<u>(Thành phần cấu tạo)</u>:

Stat-X: the appearance of the compound (as per photos attached) is of a white solid material, which is very fragile and disassociate with a simple touch into a powder thus its mechanical stability and strength is very low. The chemical composition is of pyrotechnic nature, as indicated in the MSDS, and is classified as Class 1.4S (Articles explosive, n.o.s.), pyrotechnical for technical purposes.
Thus it is subject to all the disadvantages related to pyrotechnic materials. The life time (shelf life) declared by the Manufacturer is 10 years, although similar pyrotechnic materials do not exceed 5 years life time.
Stat-X: Sự xuất hiện của hợp chất (theo hình ảnh đính kèm) là một chất rắn màu trắng, rất mỏng manh và không tương hợp với một liên lạc đơn giản vào bột do đó ổn định cơ khí và sức mạnh của nó là rất thấp. Thành phần hoá học có tính chất pháo hoa, như được chỉ ra trong MSDS, và được phân loại là loại 1.4S (Các loại thuốc nổ, n.o.s.), pháo hoa cho các mục đích kỹ thuật.
Do đó nó phải chịu tất cả những bất lợi liên quan đến vật liệu pháo hoa.
Thời gian sống (thời hạn sử dụng) do Nhà sản xuất tuyên bố là 10 năm, mặc dù các vật liệu pháo hoa tương tự không vượt quá 5 năm tuổi thọ.

Commented [W71]: Sử dụng logo Stat-X trái phép. FirePro thể hiện sự không quan tâm đến bản quyền và quyền thương hiệu quốc tế.

Commented [W72]: Hình ảnh nhãn hiệu Aero-K đối với các sản phẩm bình khí nén đã không còn giống vậy. FirePro đã lấy hình ảnh nhãn hiệu từ cách đây hơn một thập niên rồi.

Commented [W73]: Thông tin sai lệch. Thương hiệu Aero-K được sáng lập bởi Sensor Electronics Corp. Sau đó đã được bán lại cho Fireaway LLC. Ngày nay, Fireaway Inc. vẫn còn sở hữu và tiếp tục thương mại thương hiệu Aero-K này do chính Fireaway sản xuất.

Commented [W74]: Thông tin không chính xác. Stat-X được xếp vào **lớp 9 - Safety Devices – Thiết bị an toàn** (theo dữ liệu Stat-X.SDSR)

Commented [W75]: Định nghĩa về kỹ thuật pháo hoa được quốc tế chấp nhận là: "Hỗn hợp các chất hóa học, khi được đốt cháy, có khả năng phản ứng tỏa nhiệt để tạo ra ánh sáng, nhiệt, khói, âm thanh hoặc khí." Tất cả các bình xịt đã nén khí sẵn đều có cơ chế hoạt động giống quá trình đốt gây ra bởi hợp chất trong bình pháo hoa. **FirePro tuyên bố rằng công thức của họ không phải là pháo hoa là không chính xác.**

Commented [W76]: Đây không phải là hình ảnh của bột thành phẩm cấu tạo nên aerosol Stat-X. **Đây là hình ảnh giả mạo**!

Commented [W77]: Vòng đời của sản phẩm Stat-X được xác định bằng thử nghiệm, bài kiểm tra thực tế được thực hiện bởi UL tuân theo tiêu chuẩn UL 2775. **UL chứng nhận các sản phẩm Stat-X với thời hạn sử dụng tối thiểu là 10 năm.**

FirePro®: the appearance of the compound is of a off-white – beige color indicating various color shades of the different ingredients in the composition, which is solid and of strong consistency; it brakes into large pieces only if subjected to a strong pressure, thus it is of strong mechanical stability and strength. The mechanical stability and strength are vital factors for aerosol generator units, which may be subjected to vibrations and shocks in certain applications.

The chemical composition, is non pyrotechnic, as indicated in the MSDS, and is classified as Class 9.1 (Miscellaneous, solid, n.o.s. no otherwise specified), aviation regulated solid material. Thus it is not subject to the disadvantages related to pyrotechnic materials; its life time (certified) is minimum 15 years.

FirePro®: sự xuất hiện của hợp chất là màu trắng nhạt - màu be cho biết các sắc thái màu khác nhau của các thành phần khác nhau trong chế phẩm, đó là chất rắn và có độ bền cao; nó được tách thành những miếng lớn chỉ khi chịu một áp lực mạnh mẽ, do đó nó có độ bền và độ bền cơ học mạnh mẽ. Độ bền và độ bền cơ học là các yếu tố quan trọng đối với các đơn vị đo phát sol khí, có thể bị rung và va đập trong một số ứng dụng nhất định.

Thành phần hóa học, không phải là pháo hoa, như được chỉ ra trong MSDS, và được phân loại là Lớp 9.1 (Các tạp chất, chất rắn - vật liệu rắn bị lưu ý theo quy định hàng không). Vì vậy, nó không phải chịu những nhược điểm liên quan đến vật liệu pháo hoa; thời gian sống của nó (được chứng nhận) tối thiểu là 15 năm.

C)- <u>Igniter-activator *(Bộ Phận kích hoạt bình ắc quy)*</u>:

Stat-X: from the photos taken after opening a Stat-X generator, the Stat-X electrical activator is made of an ignition material of pyrotechnic nature (similar to an ignition match), which is enclosed into a primitive textile bag containing the ignition compound in powder form.

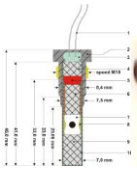

FirePro®: the electrical activator is made of a simple and reliable heat element enclosed inside a steel metal housing, which contains the aerosol compound in solid form.

It is therefore evident the drastic difference between the two activators: it is easy to expect that Stat-X activator is subject to all the disadvantages related to pyrotechnic materials, i.e. instability versus the temperature increase, decay of its mechanical properties with the time, reduced life time and as a consequence loss of reliability. Additionally it is expected that the Stat-X activator made of a textile bag may have some mechanical deficiencies in relation to vibrations, shock resistance, etc.

Stat-X: từ các bức ảnh chụp sau khi mở máy phát Stat-X, bộ kích hoạt điện Stat-X được làm bằng vật liệu đánh lửa có tính chất pháo hoa (tương tự như khớp đánh lửa), được bao bọc trong một túi vải thô sơ có chứa bộ đánh lửa Hợp chất dạng bột.

Commented [W78]: Bình kích điện của Stat-X **không dùng khớp đánh lửa** được bọc bằng vải. **Đây là hình ảnh giả mạo.**

FirePro®: bộ kích hoạt điện được tạo thành từ một bộ phận nhiệt đơn giản và đáng tin cậy được bao bọc bên trong vỏ kim loại bằng thép, chứa hợp chất aerosol ở dạng rắn.

Do đó, rõ ràng sự khác biệt rõ rệt giữa hai chất kích hoạt: rất dễ cho rằng bộ kích hoạt Stat-X phải chịu mọi nhược điểm liên quan đến vật liệu pháo hoa, tức là sự bất ổn so với sự gia tăng nhiệt độ, sự phân hủy các tính chất cơ học của nó theo thời gian, giảm thời gian sống và hậu quả là mất độ tin cậy. Ngoài ra, người ta cho rằng bộ kích hoạt Stat-X được làm từ một túi vải khá thô sơ có thể có một số thiếu sót cơ học liên quan đến rung động, khả năng chống sốc, vv

D) - <u>Cooling system (Hệ thống làm lạnh)</u>:

Stat-X: a chemical material based on activated alumina.
The heat absorption is derived by a chemical reaction between the aerosol chemical components and the cooling chemical material. Many by products may be derived by such chemical reactions, which are not indicated in any chemical analysis. The only chemical analysis on the discharged aerosol composition are referred to a document issued by a Russian Institute (not accredited internationally) in 1991.
It is quite unusual that an American Manufacturer supplies a product for so many years and use only a report on the chemical nature of the product, issued more than 17 years ago and by a Russian non accredited laboratory.

Stat-X: một vật liệu hóa học dựa trên alumina hoạt hóa.
Sự hấp thụ nhiệt được tạo ra bởi một phản ứng hóa học giữa các thành phần hóa học của chất aerosol và chất làm mát. Nhiều sản phẩm do sản phẩm có thể bắt nguồn từ các phản ứng hóa học như vậy, không được chỉ ra trong bất kỳ phân tích hóa học nào. Phân tích hóa học duy nhất về thành phần khí dung thải ra được đưa vào tài liệu do Viện Nga (không được công nhận quốc tế) đưa ra vào năm 1991.
Thật không bình thường khi Nhà sản xuất Mỹ cung cấp sản phẩm trong nhiều năm và chỉ sử dụng báo cáo về bản chất hoá học của sản phẩm, được phát hành cách đây hơn 17 năm và bởi phòng thí nghiệm không được công nhận của Nga.

Commented [W79]: Đã giải thích ở trên

Commented [W710]: Phản bác của FirePro là sai. FirePro không có khả năng nắm trong tay chính xác dữ liệu độc quyền về hiệu suất của Stat-X từ nguồn bên ngoài được. Toàn bộ dữ liệu kỹ thuật được Fireaway giao cho bên thứ 3 để cam kết bảo mật.

FirePro®: a natural heat absorbing material (ceramic type).
The heat absorption is derived by a physical reaction and the heat is exchanged without involving any chemical reaction, thus without changing the chemical composition of the discharged aerosol. The chemical composition of the discharged aerosol has been analyzed by accredited Institutes, such as KEMA, and it is clearly indicated in the KEMA Report.
FirePro®: *một chất hấp thụ nhiệt tự nhiên (loại gốm). Sự hấp thụ nhiệt bắt nguồn từ một phản ứng vật lý và nhiệt trao đổi mà không có phản ứng hóa học, do đó không thay đổi thành phần hóa học của bình xả. Thành phần hóa học của bình xả đã được phân tích bởi các Viện được công nhận, chẳng hạn như KEMA, và được chỉ rõ trong Báo cáo KEMA.*

E) – Polymeric resin (binding material):

Stat-X: a chemical material based on **Formaldehyde, Phenol Polymer (CAS number 9003-35-4, as indicated in Stat-X MSDS)**.
Stat-X: một vật liệu hoá học dựa trên Formaldehyde, Phenol Polymer (CAS số 9003-35-4, như được chỉ ra trong MSDS của Stat-X).
More information is available in the following web site: http://en.wikipedia.org/wiki/Formaldehyde

Safety (extract):
Formaldehyde is classified as a probable human carcinogen by the U.S. Environmental Protection Agency. The International Agency for Research on Cancer (IARC) has determined that there is "sufficient evidence" that occupational exposure to formaldehyde causes nasopharyngeal cancer in humans. [19] The United States Environmental Protection Agency USEPA allows no more than 0.016 ppm formaldehyde in the air in new buildings constructed for that agency.[20] On April 11th, 2008, FEMA announced that all trailers purchased by that agency in the future must meet the same standard.[21]

FirePro®: a chemical material based on **Bisphenol A**, commonly abbreviated as **BPA**, an organic compound with two phenol functional groups (**CAS number 25068-38-6, as indicated in FirePro® MSDS)**.

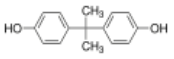

More information is available in the following web site: http://www.ccohs.ca
The Canadian Centre for Occupational Health & Safety, one of the most stringent Organizations on safety assessments.

Safety (extract):
The International Agency for Research on Cancer (IARC) has concluded that this chemical is not classifiable as to its carcinogenicity to humans (Group 3).
The American Conference of Governmental Industrial Hygienists (ACGIH) has no listing for this chemical.
The US National Toxicology Program (NTP) has not listed this chemical in its report on carcinogens.

FirePro®: một chất hoá học dựa trên Bisphenol A, thường được viết tắt là BPA, một hợp chất hữu cơ với hai nhóm chức phenol (số CAS 25068-38-6, như được chỉ ra trong Bản Khảo sát MSDS của FirePro®).
Trung tâm Chăm sóc Sức khoẻ và An toàn Lao động Canada, một trong những Tổ chức nghiêm ngặt nhất về đánh giá an toàn.
An toàn (trích):
Cơ quan Nghiên cứu Quốc tế về Ung thư (IARC) đã kết luận rằng hóa chất này không được phân loại như chất gây ung thư của nó đối với con người (Nhóm 3).
Hội nghị các nhà vệ sinh công nghiệp của Chính phủ Hoa Kỳ (ACGIH) không có danh sách hóa chất này.
Chương trình Độc tố Quốc gia Hoa Kỳ (NTP) chưa liệt kê hóa chất này trong báo cáo về các chất gây ung thư.

Commented [W711]: Thông tin sai lệch vì **Stat-X được phép sử dụng trong không gian có người** theo chứng nhận của Cục Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) chương trình Chương trình Chính Sách về Các Phương Án Thay Thế Mới, Quan Trọng (SNAP) và NFPA 2010, phiên bản 2020 (phụ lục bảng A.5.2.4, trang 18). Aerosol Stat-X và Aero-K đều được liệt kê trong Danh sách SNAP của EPA Hoa Kỳ dưới dạng Aerosol D.

F) – Aerosol phase toxicity and corrosion assessment by accredited Institutes (Đánh giá độc tính pha loãng và đánh giá ăn mòn của các Viện được công nhận):

Stat-X: The Manufacturer refers to tests conducted in Russia in 1991 and to tests by accredited Laboratories in USA, but no precise indication to which laboratories; no toxicological test Reports are submitted with the documentation. It is expected that in the Stat-X gas phase are presents toxic gases such as NOx, NH3, HCN Hydrogen Cyanide (which are derived by the decomposition of the Dicyandiamide contained in the solid compound, as referred to in the document issued by IPCS-International Program on Chemical Safety and the Commission of the European Communities available at www.inchem.org/documents/icsc/icsc/eics0650.htm), while the solid particulate, as indicated by the Manufacturer, contains NH4HCO3 (Ammonium Hydrogen Carbonate) at 23.2 % of the total quantity. This substance, as indicated in the NIOSH chemical safety card, is toxic.

Stat-X: Nhà sản xuất đề cập đến các bài kiểm tra được thực hiện ở Nga năm 1991 và thử nghiệm bởi các phòng thí nghiệm được công nhận ở Mỹ, nhưng không có chỉ dẫn chính xác cho phòng thí nghiệm nào; Không kiểm tra độc tính Các báo cáo được gửi cùng với tài liệu. Người ta hy vọng trong giai đoạn khí Stat-X sẽ có các chất độc hại như NOx, NH3, HCN Hydrogen Cyanide (có nguồn gốc từ sự phân hủy của Dicyandiamide chứa trong hợp chất rắn, như được đề cập trong tài liệu do Chương trình Quốc tế IPCS Về an toàn hoá học và Ủy ban của Cộng đồng châu Âu), trong khi hạt rắn, như được chỉ ra bởi Nhà sản xuất, chứa NH4HCO3 (Ammonium Hydrogen Carbonate) ở mức 23,2% Tổng khối lượng. Chất này, như được chỉ ra trong thẻ an toàn hoá học NIOSH, là độc hại

FOR STAT-X THERE IS NO REPORT OF ACCREDITED LABORATORY.

FirePro®: Many tests have been conducted by accredited laboratories and the Reports are available from the Manufacturer. Specifically the KEMA Institute has carried out a very detailed series of analysis (See Kema Report) on toxicity, and TNO has tested the impact on electronics for a period of 15 months (See TNO Report). The NLR (Dutch Aerospace Laboratories) has lately tested the corrosion on metals (See NLR Report), with positive results. The Ministry of Environment, member of the European Union Eco-Labeling Board (EUEB) has listed FirePro as an environmentally friendly product and authorized the green label marking.

FirePro®: Nhiều thử nghiệm đã được thực hiện bởi các phòng thí nghiệm được công nhận và các Báo cáo có sẵn từ Nhà sản xuất. Cụ thể, Viện KEMA đã tiến hành phân tích rất chi tiết (Xem Kema Report) về độc tính và TNO đã kiểm tra tác động của nó đối với thiết bị điện tử trong thời gian 15 tháng (Xem TNO Report). NLR (Phòng thí nghiệm Vũ trụ của Hà Lan) gần đây đã kiểm tra sự ăn mòn kim loại (Xem NLR Report), với kết quả khả quan. Bộ môi trường, thành viên của Ủy ban Nhãn sinh thái Châu Âu (EUEB) đã liệt kê FirePro như một sản phẩm thân thiện với môi trường và đã cho phép nhãn hiệu nhãn hiệu xanh.

F) – Certifications/Giấy chứng nhận

Stat-X: The list of Certifications and Listings is limited to few marine type approvals (for small yachts) and to the UL/ULC listing.

Commented [W712]: Đây tiếp tục là phản bác sai. FirePro không thể truy cập các báo cáo độc quyền về độc tính của Stat-X từ nguồn bên ngoài và do đó tuyên bố FirePro không có cơ sở. Các thông tin này chỉ có mình Fireaway có thể khai thác được từ bên thứ 3 - đối tác cam kết giữ gìn và bảo mật dữ liệu quan trọng cho Fireaway.

Commented [W713]: Thông tin sai. Stat-X đã được chứng nhận đáp ứng UL 2775 bởi cơ quan thứ ba là UL.

Commented [W714]: Thương hiệu Stat-X có sự chấp thuận công nhận của các cơ quan và chính phủ trên toàn thế giới. Hơn nữa, các hệ thống Stat-X đã được kiểm tra hiệu suất qua những thực tiễn mà chính khách hàng Stat-X đã kiểm định bao gồm trong các ứng dụng vận tải, hàng không, quân sự và ngành điện. Đây là những thành công độc quyền mà FirePro biết rất ít.

So sánh giữa FirePro and Stat-X

FirePro®: The list of Certifications and Listings has reached an impressive number (68) and includes European Listings (KIWA, ANPI), UL, ULC (Underwriters Laboratories, USA/Canada), BSI (British Standards Institute), Fire Brigades Authorities, Shipping Inspectorates (large vessels), Ministries, etc. (See list of Certifications).

For this purpose FirePro Systems has employed the services of the foremost name in fire protection engineering consultancy, Hughes Associates, Inc. Baltimore (HAI)/Hughes Associates Europe, srl (HAE) Italy.

HAI with its staff of professionals have conducted and are continuing to do so, experimental research, development and testing for the military, federal and commercial/industrial fire issues in the USA and around the world. They are the fire risks consultants of the US Coast Guards, Pentagon, US Navy, US Government, etc.

HAI is currently supporting **FirePro®** to undergo further international certifications, develop scientific issues, and many more specific services. It has already finalised its major "Due Diligence Audit Report on Certifications Record" showing in the words of HAI that:

"The certifications and reports owned by **FirePro®** demonstrate that the characteristics of the product/technology are consistent with the most stringent environmental requirements stated by the international regulatory bodies.
The approvals on applications obtained from several Authorities proves the **FirePro®** capability to comply with the specific requirements and the reports on performance testing demonstrate the repeatability and consistency of result on testing run by different Authorities and Laboratories in many different countries, giving a high level of credibility to the data published by the manufacturer.
The **FirePro®** quality assessment certifications issued by different Authorities are also giving a consistent reliability on the manufacturing process standards."

HUGHES ASSOCIATES USA, Ltd
FIRE SCIENCE & ENGINEERING

Stat-X: Danh sách Giấy chứng nhận và Danh sách được giới hạn trong một vài loại phê duyệt biển (cho du thuyền nhỏ) và danh sách UL / ULC.
FirePro®: danh sách chứng chỉ và danh sách đã đạt đến một con số ấn tượng (68) và bao gồm các danh sách châu Âu (KIWA, ANPI), UL, ULC (Underwriters Laboratories, Hoa Kỳ / Canada), BSI (British Standards Institute), Cơ quan Lữ đoàn Chữa cháy, Kiểm tra tàu biển (tàu lớn), Bộ, vv (Xem danh sách Chứng chỉ).
Với mục đích này, FirePro Systems đã sử dụng các dịch vụ có tên tiên phong trong lĩnh vực tư vấn kỹ thuật chống cháy, Hughes Associates, Inc. Baltimore (HAI) / Hughes Associates Europe, srl (HAE) Italy.
HAI với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp đã tiến hành và tiếp tục thực hiện nghiên cứu thực nghiệm, phát triển và thử nghiệm các vấn đề hỏa hoạn quân sự, liên bang và thương mại / công nghiệp ở Mỹ và trên khắp thế giới. Họ là những chuyên gia tư vấn nguy cơ hỏa hoạn của Đội Cảnh sát biển Hoa Kỳ, Lầu Năm Góc, Hải quân Mỹ, Chính phủ Hoa Kỳ, v.v ...
HAI hiện đang hỗ trợ FirePro® để được chứng nhận quốc tế hơn nữa, phát triển các vấn đề khoa học, và nhiều dịch vụ cụ thể khác. Công ty đã hoàn thành "Báo cáo kiểm toán hợp lệ về hồ sơ chứng nhận" theo các nội dung của HAI rằng:

"Các chứng chỉ và báo cáo của FirePro® chứng minh rằng các đặc tính của sản phẩm / công nghệ phù hợp với các yêu cầu về môi trường nghiêm ngặt nhất được các cơ quan quản lý quốc tế nêu ra.
Các phê duyệt về các ứng dụng thu được từ một số Cơ quan chứng minh khả năng tuân thủ các yêu cầu cụ thể của FirePro® và các báo cáo về kiểm tra hiệu năng chứng minh tính lặp lại và tính nhất quán của kết

quả kiểm tra bởi các Cơ quan và Phòng thí nghiệm khác nhau ở nhiều quốc gia khác nhau. Độ tin cậy đối với dữ liệu do nhà sản xuất xuất bản.
Giấy chứng nhận đánh giá chất lượng của FirePro® do các Cơ quan khác nhau cũng đưa ra sự tin cậy nhất quán về các tiêu chuẩn quy trình sản xuất. "

G) – Fire class/Lớp chữa cháy

Stat-X: fire class

FirePro®: fire class

H) – Project References/Tài liệu tham khảo

Stat-X: References of real projects are an indication of how well the Markets accepts a product/technology. Not many prestigious projects are indicated by the Stat-X Manufacturer. In addition the few projects are of small size and related to protection of small enclosures.

FirePro®: References of real projects are available and cover small, medium and large enclosures (thousands of cubic meters), including a list of impressive International Clients (Ministries, Insurance companies, Electricity Authorities, Philips, Coca Cola, Sheraton, Hilton, Vodafone, Orange telecom, Central Banks, Petrochemical Groups, etc).

Stat-X: *Các tài liệu tham khảo của các dự án thực sự là một dấu hiệu cho thấy thị trường chấp nhận một sản phẩm / công nghệ tốt như thế nào. Không có nhiều dự án có uy tín được chỉ định bởi Nhà sản xuất Stat-X. Ngoài ra còn có một vài dự án có quy mô nhỏ và liên quan đến việc bảo vệ các thùng nhỏ.*
FirePro®: *Các tài liệu tham khảo về các dự án thực tế đã có sẵn và bao gồm các thùng chứa nhỏ, vừa và lớn (hàng ngàn mét khối), bao gồm danh sách các Khách hàng quốc tế ấn tượng (các bộ, công ty bảo hiểm, các cơ quan quyền lực, Philips, Coca Cola, Sheraton, Hilton, Vodafone , Orange telecom, ngân hàng trung ương, Petrochemical Groups, vv).*

Disclaimer: All above information are derived by public documents and technical data issued by each Manufacturer/ *Tất cả các thông tin trên được lấy từ các tài liệu công cộng và dữ liệu kỹ thuật do mỗi Nhà sản xuất đưa ra.*

Commented [W715]: Một lần nữa các thông tin của FirePro đưa ra chỉ dựa trên nguồn thông tin hạn chế mà họ có thể tìm bên ngoài. Stat-X được sử dụng rộng rãi trong thị trường phòng cháy chữa cháy toàn cầu và có uy tín là thương hiệu hệ thống bình nén khí hàng đầu thế giới về hiệu suất và chất lượng tốt nhất. Hệ thống Stat-X đã được thử nghiệm chống lại hệ thống FirePro bởi Hải quân Hoa Kỳ, và đã được công nhận là thương hiệu được lựa chọn do vượt trội trong hiệu năng và đặc tính.

Commented [W716]: Không có sự cho phép nào được Fireaway cấp cho FirePro để sử dụng hoặc tham khảo bất kỳ tài liệu liên quan đến Fireaway trong thông tin FirePro đề ra. Các tuyên bố từ các tài liệu lấy từ nguồn không chính thống được trình bày là sai sự thật trong đó có các trường hợp giả mạo thông tin với ý định lừa dối người đọc.